TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐCNTTLH	*Thanh Ba, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh Trần Văn T và chị Trần Thị Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 11, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bị kiện:* Chị **Trần Thị Q**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu 11, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trần Văn T** và chị **Trần Thị Q** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị Q đều xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu: **Trần Ngọc H**, sinh ngày 19/6/2016 và **Trần Trường A**, sinh ngày 03/6/2020. Hiện nay hai cháu đang ở cùng chị Q. Kể từ sau ly hôn, chị Q được

quyền trực tiếp nuôi cả hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, các vấn đề khác: Anh T và chị Q không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- THADS huyện Thanh Ba;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu TA.

Trần Đình Xuân